|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| TỔ:VẬT LÍ – CÔNG NGHỆ | Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: ………/BC-THPTĐĐT | *Đại Lộc, ngày 15 tháng 01 năm 2025* |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**SƠ KẾT CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2024 -2025**

 **TỔ VẬT LÍ – CÔNG NGHỆ**

**I. CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

 **1.Nề nếp lên lớp ,sinh hoạt , họp hội dạy thay,dạy thế:**

 - Ưu điểm: Thực hiện tốt nề nếp ra vào lớp, không trễ tiết, bỏ giờ, dạy thay và nghỉ đều xin phép BGH, tham gia đầy đủ các cuộc họp.

 - Tồn tại: Không

 **2.Thực hiện chương trình:**

 -Dựa vào và tham khảo kế hoạch giáo dục môn học của Sở.

 - Bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, các chủ đề dạy học của sở đề ra.

 - Thực hiện đúng phân phối chương trình, không cắt xén chương trình.

 **3.Hồ sơ sổ sách và việc thực hiện công việc chuyên môn:**

 **a.Đánh giá HSSS:**

 -Ưu điểm: Có đầy đủ các loại HSSS theo yêu cầu, rõ ràng, giáo án bám chuẩn kiến thức kỹ năng.

 - Soạn giáo án mới vật lí và công nghệ 10 ,11,12 theo các đợt tập huấn chuyên môn của Sở.

 -100% giáo viên soạn giáo án mới theo hướng phát huy tính ích cực của HS;

 - Bài giảng tinh gọn, có hệ thống trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng, lồng ghép tích hợp liên môn, giáo dục kỹ năng sống,các hoạt động trải nghiệm cho học sinh đáp ứng chương trình sách giáo khoa mới.

 - Ứng dụng công nghệ thông tin tìm kiếm tư liệu bổ sung bài giảng, giáo án điện tử

 - Thực hiện dạy CĐ LC vật lí lớp 12( gồm 4 lớp : 12/1,12/3,12/4,12/5) , CĐ LC vật lí lớp 11( gồm 4 lớp 11/1,11/2,11/3.11/12) và chuyên đề lựa chọn môn vật lí lớp 10( gồm 5 lớp :10/7-10/8-10/9-10/12-10/13) theo kế hoạch của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng bộ môn và đảm bảo chương trình GDPT 2018.

 \* Xếp loại HSSS: TS: 10/10: xếp loại Tốt

 **b.Tình hình thao giảng ,dự giờ:**

 - Ưu điểm: Các thành viên trong tổ có đi dự giờ đồng nghiệp, học hỏi lẫn nhau, kết hợp tổ trưởng dự giờ đánh giá cá nhân giáo viên.

 - Tồn Tại: Số tiết dự giờ ở một số giáo viên còn ít.

 Dự giờ chưa góp ý ,nhận xét kịp thời.

 - Tổng hợp số liệu thao giảng dự giờ HKI :

 + Số tiết thao giảng: 4 tiết .Trong đó : 4 Giỏi

 + Số tiết dự giờ tổ trưởng KT xếp loại: 5tiết

 Trong đó : Giỏi: 5. Khá :0. TB: 0.

 **4.Thực hiện chế độ kiểm tra,đánh giá học sinh:**

 Thực hiện kiểm tra chung, đánh giá đúng thực chất, khách quan, kiểm tra, chấm, trả bài kịp thời.

**5.Tình hình thực hiện chuyên đề (chủ đề), ngoại khoá, đồ dùng dạy học:**

 **a)Tổ đã thực hiện được 1 chủ đề theo hướng nghiên cứu bài học**

 Chủ đề : MÔ TẢ SÓNG (LỚP 11)

Tiết 1: Giáo viên thực hiện: Hồ Thị Thủy.

 Tiết 2: Giáo viên thực hiện: Đoàn Thị Thanh Thảo.

 **b. Ngoại khoá**

 **d. Sử dụng đồ dùng dạy học**:

 -Tổng số lượt g/v sử dụng ĐDDH : 50. Bình quân/GV: 5 lần/ 1GV

 - Đồ dùng dạy học tự làm : Không

**6. Tình hình viết sáng kiến:** Tổ thực hiện được1 sáng kiến của cô Trần Thị Thu.

 - Kết quả: chưa chấm

**7. Công tác chủ nhiệm:**

 -GVCN lớp: 08

 - XL lớp CN: 08 tốt

**8. Thi Giáo viên giỏi cấp trường**: Trường chỉ tổ chức cho các môn thi GVG tỉnh(Hóa, TD,Anh)

 **9. Công tác kiểm tra nội bộ:**

 - Số GV kiểm tra toàn diện của tổ: 2

 + Cô Hồ Thị Thuỷ: Xếp loại: Tốt

 + Cô Đoàn Thị Thanh Thảo: Xếp loại: Tốt

 -Tổng số lần kiểm tra chuyên đề : 2 lần/GV.

**10. Chất lượng trung bình môn** HKI:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Môn | **Khối** | TB trở lên | Ghi chú |
| Vật lí  | 10 | 88,06% |  |
| Vật lí | 11 | 88,41% |  |
| Vật lí | 12 | 97,57% |  |
| Vật lí | **Toàn trường** | **90,61%** |  |
| Công nghệ | 10,11,12 (Toàn trường) | 99% |  |

**a.Đánh giá chung:**

 - Ưu điểm: Chất lượng trung bình môn còn thấp so với chỉ tiêu đề ra.

 - Tồn Tại: độ đồng đều giữa các lớp còn chênh lệch ở giáo viên giảng dạy.

 **b.** **Thống kê TBM HKI môn vật lí theo giáo viên**( Bảng t*hống kê kèm theo làm phụ lục*)

**11.Tình hình bồi dưỡng học sinh giỏi:**

 -Các giáo viên được phân công bồi dưỡng, đang tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi vật lí 12, theo thời khóa biểu.(chiều thứ 5 hàng tuần).

 - Đánh giá chung việc giảng dạy giáo viên và học tập của học sinh trong công tác bồi dưỡng HS giỏi:

 \* Ưu điểm: Giáo viên có nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình, có đầu tư trong công tác bồi dưỡng. Học sinh tham gia nhiệt tình.

**II.TỔNG HỢP XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN HK I**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HỌ VÀ TÊN** | **Năng lực giảng dạy** | **Chất lượng****giảng dạy** | **Xếp loại thi đua** | **Xếp loại****CC** | **Ghi chú** |
| 1 | Võ Thị Bích Hà  | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 2 | Đặng Minh Thành | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 3 | Trần Ng Đông Sương | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 4 | Phan Văn Mãi | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 5 | Hồ Thị Thủy | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 6 | Huỳnh Thị Vôn | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 7 | Nguyễn Thị Hạ Ái | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 8 | Trần Thị Thu | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |
| 9 | Đoàn Thị Thanh Thảo | Giỏi | Tốt | HTTNV |  |  |

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

 - Giáo viên có lối sống lành mạnh, tác phong nghiêm túc, biết ghép mình vào tập thể, thực hiện tốt nội quy- quy chế chuyên môn, tham gia hầu hết các buổi sinh hoạt của nhà trường.

 - Công tác chủ nhiệm , giáo viên có bám lớp, quan tâm đến việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

**IV.KIẾN NGHỊ:** Không

 Đại Lộc,ngày 15/01/2025

 Người báo cáo:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*****-** BGH;- Lưu: văn phòng tổ. | Tổ trưởng chuyên môn: Đặng Minh Thành |